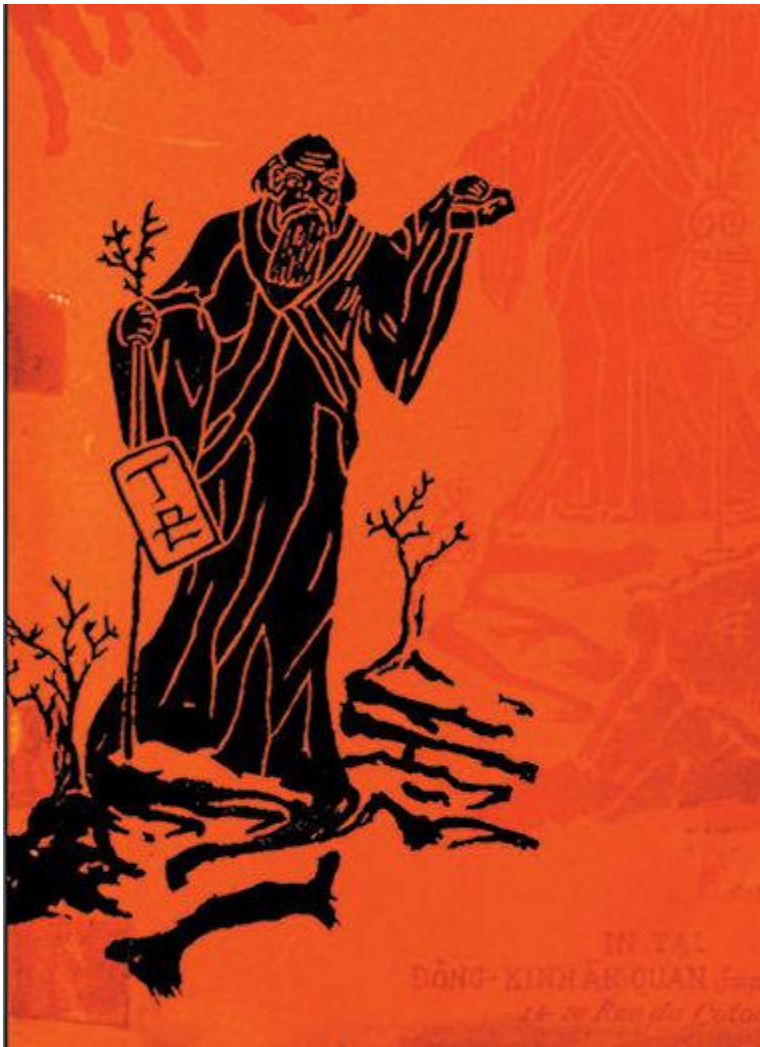


Báo Xuân xưa

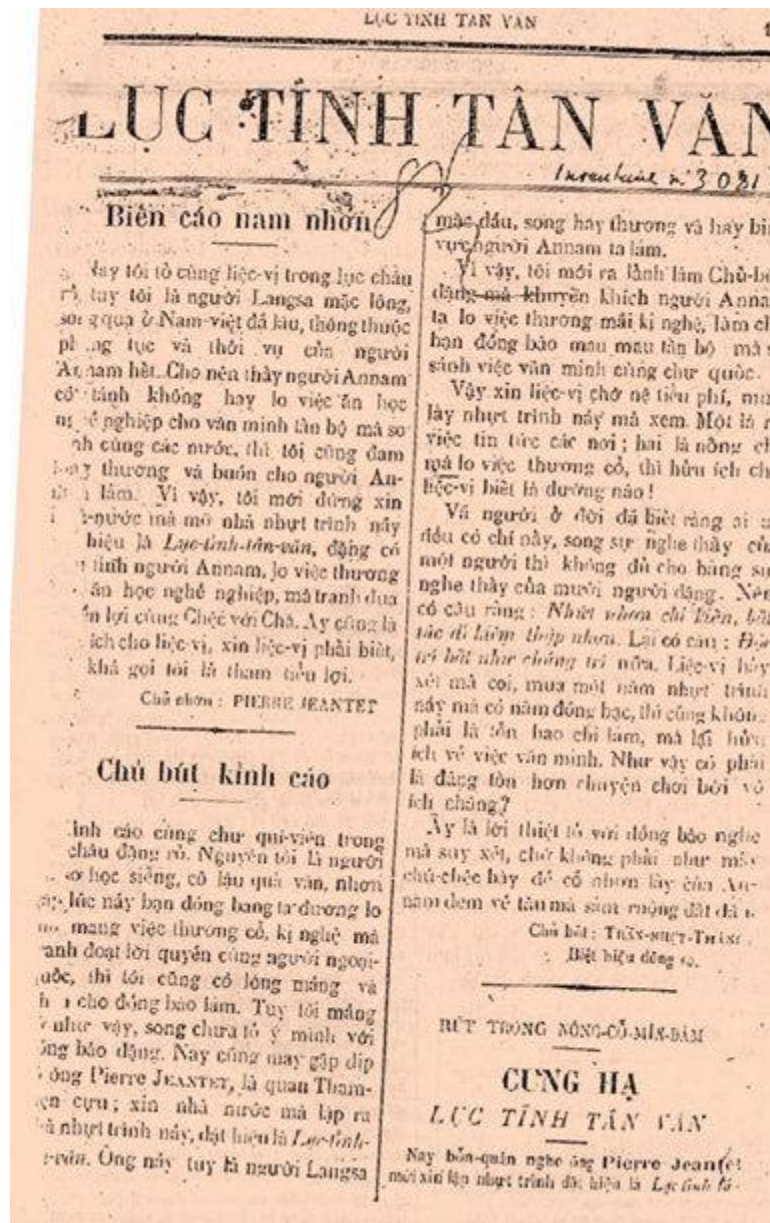
TRẦN NHẬT VY

07/02/2013 Nguồn: tuoitre online

TTXuân - Nhiều người thời nay vẫn còn thói quen đọc báo xuân mỗi độ năm hết Tết đến, quen đến độ không thể thiếu như nhâm nhi ly trà, mút, bánh trái ngày Tết. Mà đâu phải chỉ thời nay, nét văn hóa ngày Tết đó đã có trăm năm rồi, kể từ khi tờ báo xuân đầu tiên ra đời.



Bìa báo Nam Phong số Tết 1918



Trang bìa của báo Lục Tỉnh Tân Văn số đầu tiên năm 1907

Báo Việt ngữ, xưa gọi là quốc ngữ, đầu tiên của nước ta ra đời là tờ Gia Định báo, phát hành số đầu tiên vào ngày 15-4-1865 tại Sài Gòn. Song từ ngày phát hành số đầu tiên cho đến khi “hoàn thành nhiệm vụ” vào năm 1910, Gia Định báo chưa bao giờ có số xuân.

Hằng năm, cứ đến dịp Tết, tờ báo này lại có thông báo “nghỉ mấy bữa ăn Tết, sau Tết sẽ ra báo tiếp” và những ngày nghỉ ấy thường kéo dài từ 25 Tết đến mùng 7 khai hạ. Đây cũng là thời điểm các công sở thời phong kiến nghỉ Tết, ngày 25 Tết gọi là ngày “phong ấn” bắt đầu đóng cửa nghỉ việc, ngày mùng 7 Tết gọi là ngày “khai hạ”, “khai ấn” hay “hạ nêu”, bắt đầu một năm mới.

Tờ báo xuân “đầu tiên”

Theo nhà nghiên cứu Sơn Nam, “báo Lục Tinh Tân Văn số ra ngày 27 tháng chạp năm Đinh Ty tức ngày 30-1-1908” là số báo xuân đầu tiên của báo chí Việt (Sơn Nam - Báo xuân năm Mậu Thân 1908 - Văn Nghệ TP.HCM số ra ngày 17-1-1986). Sơn Nam mô tả “số đầu năm không có gì lạ về hình thức trình bày. Báo đăng tải một bài Kinh hạ tân niên:

Sắc núi sông như cựu Tượng trời đất duy tân Chúc lục châu quan sĩ quân dân Năm ngoài bởi mưa nhiều ướt át Thương những người động tác vô công Chắc năm nay thuận võ điều phong Như non của chất, đầy đồng lúa vun Nước giàu dân đặng thung dung Non sông tấn bộ sánh cùng cỡi Âu No say chung cả một bầu Lợi quyền bình đẳng đọc câu ấy hoài Danh vinh, phận quý lâu dài Tân Văn nhật báo kính bài mừng chung Cung hỉ cung hỉ, phát tài phát tài...Ba ngày xuân xin kiếu, xin nghĩ một kỳ nhật trình. Bốn quán đón thủ”.

Báo cũng đăng một bài dài “Khuyên ăn Tết”, khuyên bà con bớt ăn chơi, đả phá các hủ tục như đốt vàng bạc, đốt pháo, dựng nêu, treo bùa, noi gương người Âu vui chơi vừa phải trong đôi ba ngày đầu năm mà thôi. Lục Tinh Tân Văn ra số đầu tiên ngày 15-11-1907 do Q.Jeantet quản nhiệm, Trần Nhật Thăng (Trần Chánh Chiếu) chủ bút 52 số đầu, từ số 53 trở đi Lương Khắc Ninh làm chủ bút, đầu tiên là tuần báo sau đổi thành nhật báo. Đây là tờ báo đầu tiên cổ động mạnh mẽ việc “minh tân”, ủng hộ phong trào Duy Tân.

Nếu tin vào mô tả của nhà nghiên cứu Sơn Nam thì Lục Tinh Tân Văn là tờ báo đầu tiên làm báo xuân dù chưa hoàn toàn như báo xuân sau này. Gần đây, qua thư tịch người ta phát hiện “số Tết 1918” không đánh số thứ tự của tờ Nam Phong “in tại Đông Kinh ấn quán 14-16 Rue du Coton-Hanoi”. Đây có thể là tờ báo xuân xưa nhất “còn nguyên vẹn” của làng báo Việt.

Nam Phong ra đời vào ngày 1-7-1917 (theo Huỳnh Văn Tòng), do Phạm Quỳnh làm chủ nhiệm kiêm chủ bút, Dương Bá Trạc đồng chủ bút và tồn tại cho đến năm 1934. Đây là tờ báo “con đẻ” của chính quyền nên bài vở (trừ văn thơ) đều hết lòng ca ngợi chính quyền đương thời. Nam Phong “số Tết 1918” in tại Đông Kinh ấn quán (Imprimerie Tonkinoise) số 14-16 Rue du Coton Hanoi (nay là phố Hàng Bông).

Báo không đánh số thứ tự theo thường lệ, bìa màu vàng cam nhạt, với hình bìa là hai ông già, một sáng và một mờ, tay cầm cành đào. Ông già áo đen, sáng, tay cầm nhánh đào đã trụi bông, có đeo chữ Đinh Ty (bằng chữ Nho) chuyển ấn cho ông già áo vàng, mờ tay cầm nhánh đào đầy bông, có đeo chữ Mậu Ngọ (chữ Nho).

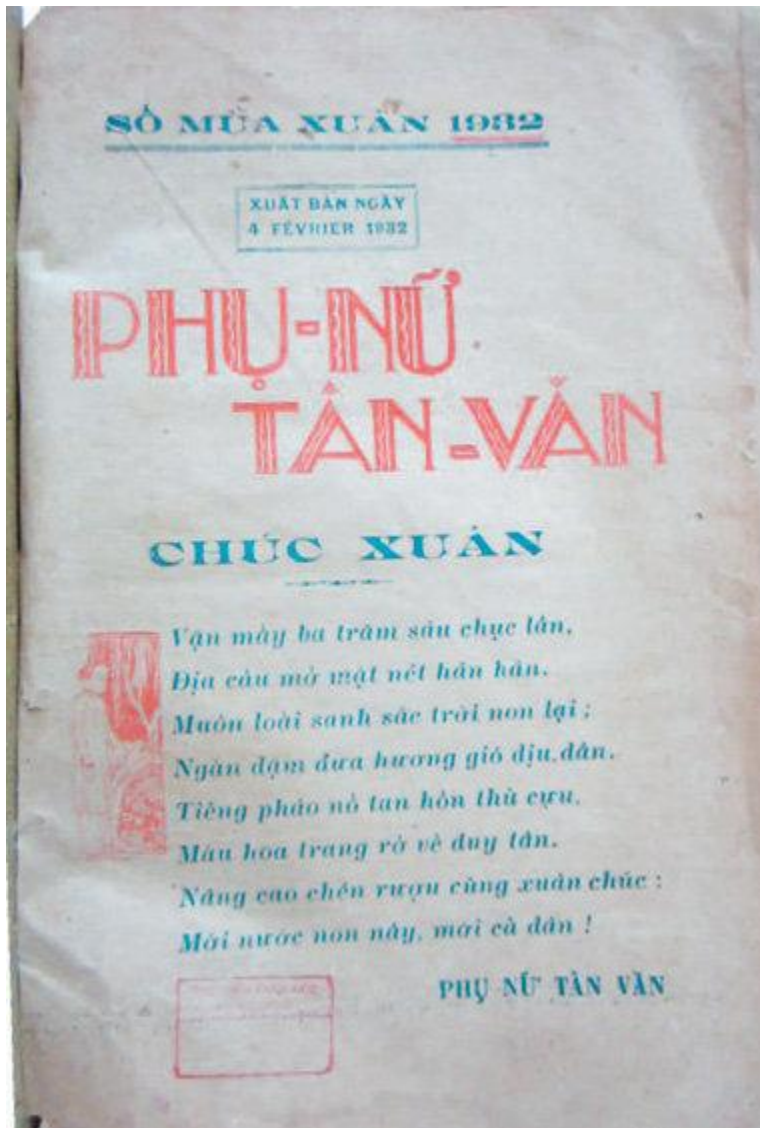
Theo Phạm Tôn, đây là hình hai vị Hành khiển phán quan Mậu Ngọ (cầm nhánh đào tươi) và Đinh Ty (cầm nhánh đào không có bông) bàn giao ấn tín cho nhau. Báo dày 126 trang, kể cả bìa, không đề giá bán, 70 trang in bằng quốc ngữ, số trang còn lại in chữ Nho. Đặc điểm “số Tết 1918” của Nam Phong là tất cả các bài viết (bằng tiếng Việt) đều nằm trong khung hoa, có nhiều tranh minh họa và hoàn toàn không có quảng cáo.

Bài phong của tờ Tết Nam Phong là “Kính chúc hoàng thượng và quan toàn quyền” ký tên Nam Phong (theo Phạm Tôn do Nguyễn Tiên Lãng viết) với nhiều câu chữ tung hô “có cánh” nghe “rất chói tai” như “Chúc hoàng thượng sống lâu muôn tuổi trị vì mãi mãi cõi Việt Nam này”,

“Chúc quan toàn quyền phúc lành đầy đủ, mẫu quốc tín nhiệm, cầm quyền chính trị cõi Đông Dương, đầy tháng lâu năm, cho dân thuộc quốc được hưởng nhờ công gây dựng, ơn khai hóa bấy lâu nay”, “Hoàng thượng cùng với quan toàn quyền đồng tâm hiệp lực mưu những việc ích quốc lợi dân, nước ta dân ta thực có thể trông mong sắp đến ngày tái tạo”...

Bài “Số Tết của báo Nam Phong” ký tên Phạm Quỳnh: “Bản báo muốn cho khúc đàn riêng của mình... bèn định in riêng ra tập ngày Tết này, ngoài những số báo thường ... sau là để tặng các bạn đọc báo đã có bụng tin yêu gửi mua từ đầu đến nay một cái quà hợp với cảnh năm mới”. Có lẽ vì hai chữ “để tặng” và không thấy đề giá bán nên có nhà nghiên cứu đã cho rằng số báo này “chỉ để tặng, không bán”.

Nội dung chính của số Tết 1918 là văn thơ và “sách vàng những người An Nam giúp việc chiến tranh bên mẫu quốc” (từ trang 59 - 70) gồm danh sách những người “có công” với nước Pháp trong Chiến tranh thế giới lần thứ nhất và những bài ca ngợi những người này.



Phụ Nữ Tân Văn số xuân 1932



Một trang trên báo xuân 1933 của Phụ Nữ Tân Văn

Giá báo bằng một giỏ lúa

Cho đến nay, “số Tết 1918” của báo Nam Phong là số báo xuân đầu tiên được tìm thấy còn nguyên vẹn. Và có thể đây là tờ báo xuân thứ hai sau tờ Lục Tỉnh Tân Văn. Nhưng đây có là các tờ báo mở đầu “truyền thống” làm báo xuân để lần hồi những báo khác bắt chước theo ở nước ta không?

Lục Tỉnh Tân Văn chỉ ra một số ngày 30-1-1908 rồi không thấy ra số đặc biệt nào nữa cho tới khi đình bản vĩnh viễn năm 1934. Còn Nam Phong cũng chỉ ra một số tết cho đến khi đóng cửa vào cuối năm 1934. Có thể đây là những số báo nhằm để “kỷ niệm” năm đầu tiên ra báo chứ chưa có mục đích làm báo xuân như ngày nay. Dù gì đây cũng là hai tờ báo “tiên phong” làm báo xuân cho tới nay.

Theo nhà nghiên cứu Sơn Nam: “Buổi đầu, vào khoảng năm 1930, Phụ Nữ Tân Văn đã bày ra sáng kiến ấy, lần hồi những báo khác bắt chước theo” (Sơn Nam - Báo xuân trong tập Sài Gòn xưa & nay, NXB Trẻ và Tạp chí Xưa & Nay 1998).

Nhà nghiên cứu Thiện Mộc Lan cũng nhận định tương tự: “Phụ Nữ Tân Văn mở đầu về khuôn mẫu của tờ báo xuân với kỹ thuật trình bày tiên tiến. Nếu bạn có đọc qua Phụ Nữ Tân Văn xuân năm 1930 bạn sẽ thấy rõ” (Thiện Mộc Lan - Phụ Nữ Tân Văn phần son tô điểm sơn hà - NXB Văn Hóa Sài Gòn và Công ty sách Thời Đại, 2010). Đáng tiếc, chúng tôi chỉ thấy bìa báo xuân 1930 của tờ Phụ Nữ Tân Văn, còn tàng thư chỉ có các số báo xuân năm 1932 và 1933 của báo Phụ Nữ Tân Văn.

Trong bài viết của tòa soạn “Những bước đường phụ nữ trải qua năm 1932” trong số xuân Phụ Nữ Tân Văn năm 1933 có câu “Phụ nữ từ khi xuất thế, thấm thoát đã bốn lần xuân; đã trải qua bốn lần xuân rồi, mà số báo đặc biệt thường niên đến kỳ này nữa mới có là ba số...”. Và bài thơ của Lan Anh tặng tòa soạn, cũng trong số xuân Phụ Nữ Tân Văn 1933, mở đầu với hai câu “Vui với đồng bào bốn độ xuân. “Số xuân” này nữa mới ba lần”. Những chi tiết này cho thấy số xuân của báo Phụ Nữ Tân Văn đầu tiên “phải” ra đời vào Tết năm 1931, năm Tân Tỵ, chứ không phải năm 1930. Nhưng bìa báo lại ghi rõ là năm 1930, không biết năm 1931 có báo xuân không?

Theo nhiều nhà nghiên cứu, “mẫu báo xuân” trở thành “truyền thống” cho làng báo ngày nay chính là báo xuân của Phụ Nữ Tân Văn.

Số xuân đầu tiên của báo Phụ Nữ Tân Văn năm 1930 chưa tìm thấy nên không rõ hình thức và nội dung như thế nào. Số xuân năm 1932 có khổ nhỉnh hơn khổ giấy A4 ngày nay một chút, bìa và ruột in bằng giấy thường như nhau, giấy mỏng màu vàng ngà, trông chẳng có gì đặc biệt. Phần trên của bìa 1 in đậm mẫngsét được vẽ tay màu đỏ và đóng khung “Số mùa xuân 1932, xuất bản ngày 4 fevrier 1932”.

Phần còn lại in đậm bài thơ Chúc xuân của tòa soạn bằng chữ màu xám và in thêm bên cạnh một tranh minh họa một thiếu nữ đầu bới tóc đứng bên cạnh cây liễu và không thấy đề giá bán. Có lẽ giá bán tờ báo này khoảng 15 - 25 xu như những tờ báo xuân những năm sau đó. Đây là số tiền đáng kể bởi thời ấy một gia lúa (khoảng 20kg) giá là 30 xu (nói theo cách thông thường là ba cắc). Mua một tờ báo tốn từ nửa gia đến một gia lúa không phải ai cũng có thể mua được.

Trong số xuân năm 1932, Phụ Nữ Tân Văn có khá nhiều bài vở phong phú, đầy không khí mùa xuân như “Phụ nữ Việt Nam bước qua mùa xuân năm 1932” (của tòa soạn), “Thân mùa xuân của Babylon” (Phan Khôi), “Người có công với chữ quốc ngữ từ 300 năm trước: cha A. de Rhode” (Đào Trinh Nhất), “Tao khách với mùa xuân” (Mme Phương Lan), “Nhân tài Việt Nam ở ngoại quốc: Nguyễn Chấn Nam và quĩ thuật” (bài viết này giới thiệu một nhân vật có tài về ảo thuật đang sống ở nước ngoài và không đề tên tác giả), “Một ít thần thoại” (Huyền Vân), thơ xuân...

Số xuân năm 1933 của Phụ Nữ Tân Văn in trên giấy vàng dày và xấu cả bìa lẫn ruột. Bìa in đơn giản một cảnh mai màu đỏ ngả cam phủ lên hai bài thơ xuân in mờ hơn màu xanh nhạt: “Một năm dễ mấy lần xuân? Một đời hồ dễ mấy thân chẳng là? Ai về nhắn chị em nhà: Kíp lo sắm sửa đặng mà chơi xuân”. Bài thơ bên dưới có thêm chữ nhỏ nội dung chính là “tổng kết các hoạt động của báo trong năm trước”.

TẬP VĂN MÙA XUÂN

đông tây



— Bà giới năm nay có gì đáng chú ý không ?
— Có, có một chuyện là bà giới nhiều người đẹp lắm.

1933

IN TẠI NHÀ IN TÂN-ĐÀN, 91, PHỐ HÀNG-BÔNG, HÀNH — Giấy số 1. 618
TẬP VĂN MÙA XUÂN NÀY XUẤT-BẢN ĐẦU NĂM NHÂM-TRÌN. GIÁ BÀN: 0520

Đông Tây - Tập văn mùa xuân đầu tiên ở phía Bắc



Báo Chơi Xuân năm Ất Hợi 1935

Những tờ báo xuân tiếp theo

Sau Phụ Nữ Tân Văn, tờ Đông Tây của Hoàng Tích Chu ở Hà Nội ra “Tập văn mùa xuân” năm 1932. Đây có thể coi là tờ báo xuân “tiêu chuẩn” đầu tiên của làng báo phía Bắc ra đời. “Tập văn mùa xuân” dày 30 trang, được in tại nhà in Tân Dân, số 93 Hàng Bông, Hà Nội, bán giá 20 xu.

Đông Tây là báo do Hoàng Tích Chu và Đỗ Văn sáng lập sau khi học nghề báo ở Pháp về. Đông Tây ra đời khoảng năm 1931 và là tờ báo quốc ngữ được coi là “có nhiều cải cách về văn chương và hình thức tờ báo”. Tức là một tờ báo mang tính báo chí nhiều hơn từ cách viết đến hình thức. Sự đổi mới này đã có ảnh hưởng đến các tờ báo khác và cũng bị nhiều lời đả kích. Điều đáng tiếc là Đông Tây tồn tại không lâu, hình như sau số xuân 1932 thì đóng cửa.

Nội dung chính của Đông Tây có thể tóm lược trong bài “Tuổi xuân ta mừng xuân - Đông Tây” :

“...Thanh niên là tuổi mà hết thảy chúng ta đều muốn mãi, vì là cái tuổi nó mới luôn. Mới tư tưởng, mới nghề nghiệp: ở buổi đời mới, không mới thế, hỏi mới sao được quyền lợi của xã hội, cá nhân.

Trải mấy xuân rồi, xuân nay cũng như xuân trước, Đông Tây hằng lo đổi mới. Tự nhận là cơ quan bạn trẻ, Đông Tây vẫn giữ được cái thái độ ngang nhiên, tự chủ, ôn hòa mà không lún, mạnh bạo nhưng chẳng cuồng”.

Số xuân 1932 của Đông Tây có mặt các cây bút Phan Khôi, Ngẫu Trì Trịnh Đình Rur, Nhị Lang, Trúc Quỳnh, Trọng Duyệt...Vốn muốn đổi mới cách làm báo Việt thời ấy, đồng thời đi theo con đường “thông tin nói thẳng nói thật” của Đông Pháp, Thân Chung, Phụ Nữ Tân Văn... rất được độc giả cả nước ưa chuộng nên Đông Tây lao vào phê phán những bất công, những việc trái tai gai mắt của xã hội. Có thể vì vậy mà số phận của tờ báo trở nên mỏng manh và “chết” sau đó không lâu. Tờ Thân Chung “chết” vào đầu năm 1930, năm 1935 là tờ Phụ Nữ Tân Văn. Đông Tây cũng cùng chung số phận như vậy.

Sau đó, hàng loạt tờ báo khác đều có báo xuân vào dịp Tết như tờ Phong Hóa (Hà Nội 1934, 1935, 1936), Loa (Hà Nội 1935), Chơi Xuân (Hà Nội 1935), Đuốc Nhà Nam (Sài Gòn 1936), Quà Tết (Sài Gòn 1937), Sách Xuân (Sa Đéc 1937), Khoa Học Phổ Thông (Sài Gòn 1938)...

Có thể khẳng định được rằng thập niên 1930, kể từ năm 1931, báo xuân, mở đầu là tờ Phụ Nữ Tân Văn, chính thức trở thành “truyền thống làm báo xuân” của làng báo Việt ngữ. Từ đó cho tới nay, hằng năm cứ vào xuân, người đọc thì chờ còn người làm báo thì bận rộn từ khi mùa xuân đang còn ở xa.

“Hắn làm nặng xì lên từ tháng một. Gặp ai gọi là “viết được” hắn cũng vỗ vai thân mật: Này cho xin một bài vào “số Tết” nhé! Rồi hắn chạy đông, chạy tây, chạy nam, chạy bắc, chạy đi khắp cả mọi nơi, mọi chỗ để: “Ông lấy giùm cho một trang, chả bao nhiêu...”. Ấy là “cái sự” lấy quảng cáo vào “số Tết”. Bạn tôi bảo: Ấy là cái dịch ra “số Tết”. Báo hàng tuần đã vậy rồi, đến báo hàng ngày cũng nhộn lên, nào thi, nào cử, rồi cũng ra một tập báo có đủ các món và đủ các màu sắc sỡ, mà người ta gọi là mỹ thuật và văn chương. Thế mà bán đắt như tôm tươi đấy.

Vì thế, mấy anh khác “hoảng” cũng xô nhau ra số Tết, tuy suốt năm chẳng anh nào cầm cán bút viết một câu văn. Và tuy suốt năm chẳng biết trong nước và ngoài nước đã xảy ra sự gì, họ cũng...”kết toán niên để” vấn đề quốc tế”.

“Thư Sài Gòn” - Hạnh Can - tạp chí Tiểu Thuyết Thứ Năm số Giao thừa 1938

TRẦN NHẬT VY